

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Về việc: “Thay thế bình ắc quy của UPS-3, 5, 6, 7, 8 ga Quốc tế”

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm “Thay thế bình ắc quy của UPS-3, 5, 6, 7, 8 ga Quốc tế”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

✓ Yêu cầu đối với hàng hóa:

STT	Tên, qui cách hàng hóa, dịch vụ	Đvt	Số lượng
1	Bình ắc quy chì loại kín, không bảo dưỡng - VRLA, loại 12V-80Ah, kích thước: DxRxC: 261 x 174 x 217mm - FIAMM (P/N: 12FLB300P) hoặc tương đương	Cái	80
2	Bình ắc quy chì loại kín, không bảo dưỡng - VRLA, loại 12V-70Ah, kích thước: DxRxC: 260 x 168 x 214mm - FIAMM (P/N: 12FLB250P) hoặc tương đương	Cái	80
3	Bình ắc quy chì loại kín, không bảo dưỡng - VRLA, loại 12V-40Ah, kích thước: DxRxC: 198 x 166 x 170mm - FIAMM (P/N: 12FLB150P) hoặc tương đương	Cái	34
4	Tấm đế để ắc quy làm bằng tole dày 2mm, kích thước DxRxC: 300x900x15mm	Tấm	8
5	Cáp đồng mềm VCm-35mm ² - Lion hoặc tương đương	Mét	20
6	Cáp đồng mềm VCm-25mm ² - Lion hoặc tương đương	Mét	18
7	Đầu coss đúc loại co vuông 90 độ, 25mm ² - KST TLK25-6-90D	Cái	80
8	Đầu coss đúc 35mm ² , lỗ D8mm	Cái	90
9	Bu lông inox M6x15 (bao gồm vòng đệm và đệm vênh)	Bộ	68



10	Bu lông inox M8x15 (bao gồm vòng đệm và đệm vênh)	Bộ	320
----	---	----	-----

✓ **Yêu cầu về kỹ thuật:**

❖ **Yêu cầu chung:**

- Chất lượng: mới 100%, năm sản xuất: 2020
- Nhà sản xuất: Fiamm/C&D/Enersys/Leoch hoặc tương đương. Nếu chào loại ắc quy tương đương thì phải kèm theo tài liệu kỹ thuật chứng minh tương đương.
- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao
- Xuất xứ:
 - Loại ắc quy 80Ah: xuất xứ G7.
 - Loại ắc quy 70Ah, 40Ah: xuất xứ G7/Việt Nam
- Loại ắc quy VLRA: ắc quy chì kín, không bảo dưỡng, công nghệ AGM (Absorbed Glass Mat)
- Tuổi thọ thiết kế: ≥ 10 năm.
- Dung lượng tự xả: $< 02\%$ / tháng ở 20 độ C
- Dòng sạc cực đại: $\geq 25\%$ C20
- Tỷ lệ thoát hơi: 02 ml/Ah/cell/tháng ở chế độ nạp Float. 10 ml/Ah/cell/tháng ở chế độ nạp Boost
- Vật liệu vỏ bình ắc quy: Vỏ Retardant ABS (Acrylonitrile Butadiene Styrene)
- Ngưỡng điện áp phóng điện cho phép: 1.75 V/cell tại 25° C
- Tiêu chuẩn áp dụng: IEC 60896 21/22; BS6334/UL 94 V0/IEC 707FV0
UL Recognized Eurobat guide - General purpose 10/12 years có chứng nhận Type Test theo IEC 60896 21/22 bởi đơn vị độc lập TUV
- Tài liệu kỹ thuật: Tất cả catalogue sản phẩm phải được đăng tải trên website chính thức của hãng.

❖ **Yêu cầu chi tiết:**

Ắc quy Fiamm 12V-40Ah (model 12FLB150P) hoặc tương đương:		
1	Kích thước ắc quy (mm)	Dài x Rộng x Cao $\leq 198 \times 166 \times 170$

2	Trọng lượng ắc quy (kg)	$\geq 14\text{kg/bình}$
3	Dòng ngắn mạch (A)	$I_{sc} > 1200\text{A}$
4	Nội trở ắc quy (mOhm)	$R_i \leq 10.5\text{mOhm}$
Ắc quy Fiamm 12V-70Ah (model 12FLB250P) hoặc tương đương:		
1	Kích thước ắc quy (mm)	Dài x Rộng x Cao $\leq 260 \times 168 \times 214$
2	Trọng lượng ắc quy (kg)	$\geq 24\text{kg/bình}$
3	Dòng ngắn mạch (A)	$I_{sc} > 2100\text{A}$
4	Nội trở ắc quy (mOhm)	$R_i \leq 6.3\text{mOhm}$
Ắc quy Fiamm 12V-80Ah (model 12FLB300P) hoặc tương đương:		
1	Kích thước ắc quy (mm)	Dài x Rộng x Cao $\leq 261 \times 174 \times 217$
2	Trọng lượng ắc quy (kg)	$\geq 26\text{kg/bình}$
3	Dòng ngắn mạch (A)	$I_{sc} > 2600\text{A}$
4	Nội trở ắc quy (mOhm)	$R_i \leq 4.7\text{mOhm}$

✓ **Yêu cầu về giao hàng và thanh toán:**

- Thời gian, địa điểm giao hàng: trong vòng 06-08 tuần kể từ ngày hai bên ký kết hợp đồng; giao hàng tại kho Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Giá chào: đề nghị chào giá hàng hóa trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí, thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán. Điều kiện tạm ứng không chấp nhận $> 30\%$ giá trị hợp đồng.

✓ **Thành phần hồ sơ chào giá:** báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- Các nội dung cần thiết khác:
 - Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực.
 - Cung cấp giấy chứng nhận là đại lý chính thức của Hãng sản xuất hoặc giấy phép bán hàng của đại lý được ủy quyền của nhà sản xuất còn hiệu lực đến 31/12/2020.

✓ **Thời hạn hiệu lực của hồ sơ chào giá:**

- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 28/07/2020.

- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp

2. Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 28/07/2020.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá.
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
 - o Địa chỉ: Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư (P.119)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3255
- Người liên hệ: Ms Phương Thùy.

4. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư

PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Vũ Cường

BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

3311
CẢNG H
TÂN
NHÀ
CẢNG
VIỆT
NAM

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
VAT 10%						
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						M=M1+M2 +...+Mn

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

